

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Điều lệ Công ty.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN AN PHÚ

Căn cứ:

- ✓ Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✓ Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật chứng khoán số 62/2010/QH12 thông qua ngày 24/11/2010;
- ✓ Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 quy định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- ✓ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần An Phú (“Công ty”).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần An Phú kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

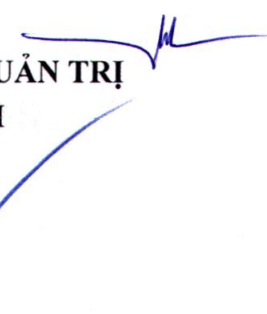
1. Mục đích sửa đổi:

Căn cứ vào tình hình thực tế phát sinh, Điều lệ hiện tại của Công ty có một số điểm chưa phù hợp với quy định pháp luật, để cụ thể hóa một số điều khoản của Điều lệ và cập nhật các quy định mới của pháp luật nhằm hoàn thiện hơn nữa nội dung của Điều lệ làm cơ sở cho việc vận hành các hoạt động của Công ty, vì các lý do nêu trên, việc sửa đổi Điều lệ tại Đại hội đồng cổ đông lần này là cần thiết.

2. Nguyên tắc:

Điều lệ của Công ty tối thiểu phải bao gồm các quy định của Điều lệ mẫu nhưng không giới hạn ở những nội dung của Điều lệ mẫu, đồng thời phải tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán. Đảm bảo tuân thủ quy định của Nhà nước về quản trị đối với công ty đại chúng và đảm bảo tính minh bạch, công khai thông tin theo quy định của pháp luật.

Với mục đích và nguyên tắc sửa đổi Điều lệ như trên, Hội đồng quản trị đính kèm theo Tờ trình này các điểm trọng yếu cần điều chỉnh trong Điều lệ và Dự thảo Điều lệ được sửa đổi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

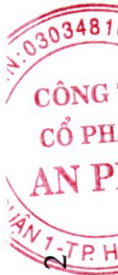

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG BÁ NAM

TỔNG HỢP CÁC ĐIỂM TRỌNG YẾU SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	NỘI DUNG	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ CŨ	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Điều lệ mới)	GHI CHÚ
1	Điều 8: Thu hồi Cổ phần, mua lại Cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:		Bổ sung Điều khoản 8.7 – Mua lại cổ phần theo yêu cầu cổ đông: - Cổ đông biểu quyết phân đôi nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này. - Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại Điều này với giá thị trường và/hoặc giá được tính theo phương pháp giá trị sổ sách theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng. Chi phí thuê tổ chức thẩm định giá sẽ do cổ đông yêu cầu chi trả.	Bổ sung theo quy định tại Điều 129 Luật Doanh nghiệp số 68



	Điều 24 – Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội cổ đông	Điều khoản 24.1: Ngoại trừ các trường hợp phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 22.2 Điều lệ này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông có thể được thông qua mà không cần tổ chức cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (sau đây gọi là “Thông qua quyết định bằng văn bản”)	Sửa đổi, bổ sung Điều khoản 24.1: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông có thể được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản mà không cần tổ chức cuộc họp (sau đây gọi là “Thông qua quyết định bằng văn bản”). Các trường hợp mà Công ty được phép xin ý kiến cổ đông bằng văn bản cơ bản như sau: a) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; b) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhưng trong trường hợp Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết thì Hội đồng quản trị có thể trình thông qua ý kiến của Đại hội đồng cổ đông; c) Việc mở rộng hoặc thay đổi lĩnh vực kinh doanh của Công ty theo quy định tại Điều 4.2; d) Công ty mua hoặc mua lại hơn 10% tổng số Cổ phần thuộc bất kỳ loại nào đã phát hành; e) Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. f) Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị; g) Phê chuẩn chính sách chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị; h) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần; i) Phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;	Bổ sung để đảm bảo có căn cứ để thực hiện khi các trường hợp này phát sinh trên thực tế.
--	--	--	---	---



3	Điều 26 – Số lượng thành viên, nhiệm kỳ, đề cử và bầu Hội đồng quản trị	Khoản 26.1 – Số thành viên Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng ít nhất là 05 người và nhiều nhất là 11 người. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty và có xét yếu tố về giới.	j) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng không buộc phải biểu quyết tại cuộc họp.	
			Sửa đổi khoản 26.1 : Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty và có xét yếu tố về giới.	Quy định tại Điều 13 – Thành phần Hội đồng quản trị của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017.